

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	9,500 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.0%	2.2%	-1.2%

DT thuần	2024		
	227	YoY ▼ 7.00 ▼ 2.9%	
	tỷ VNĐ		

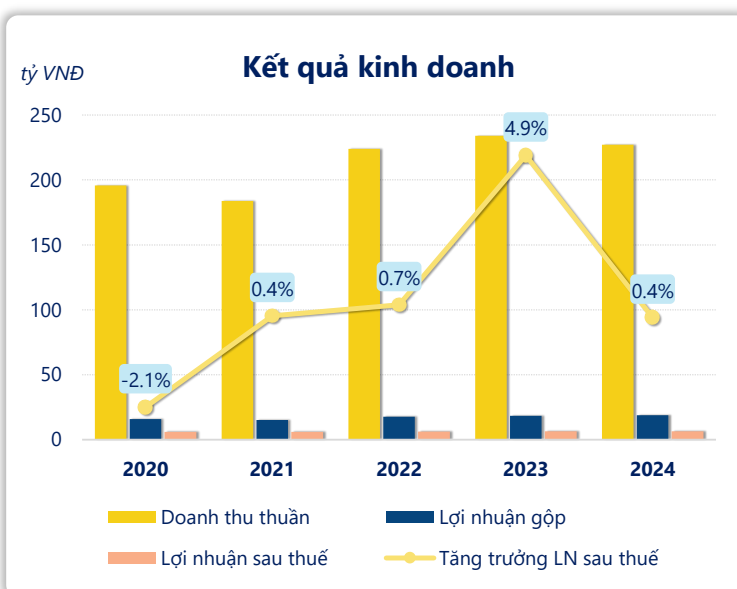
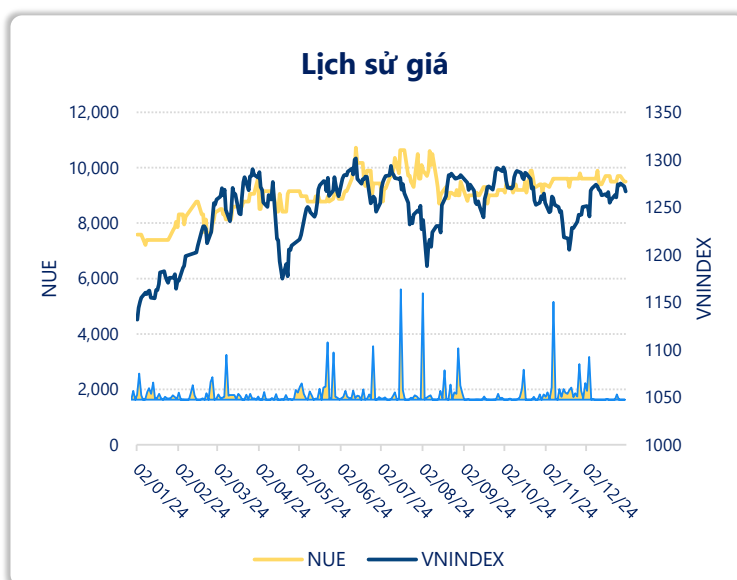
LN gộp	2024		
	18.9	YoY ▲ 0.60 ▲ 3.5%	
	tỷ VNĐ		

LN thuần	2024		
	8.09	YoY ▼ 0.14 ▼ 1.7%	
	tỷ VNĐ		

LN sau thuế	2024		
	6.44	YoY ▲ 0.02 ▲ 0.4%	
	tỷ VNĐ		

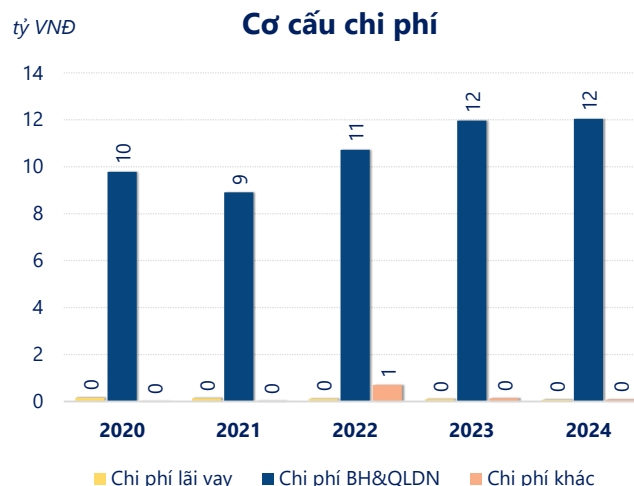
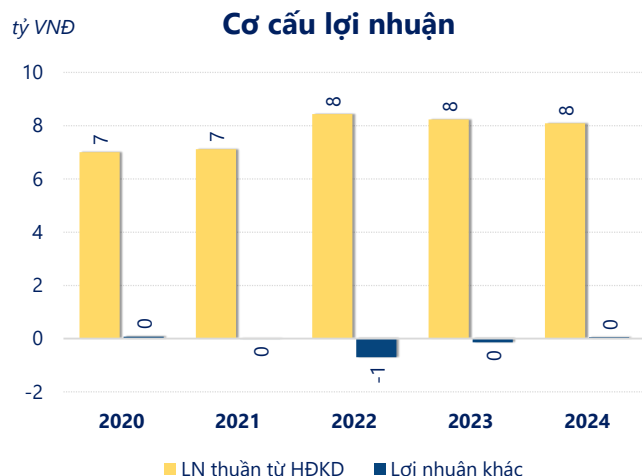
ROE	2024		
	9.0%		

ROA	2024		
	4.9%	+/- YoY ▲ 0.1%	



Năm **2024**, **NUE** ghi nhận doanh thu thuần **227.0** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **6.44** tỷ đồng, lần lượt **giảm 2.94%** và **tăng 0.39%** so với năm trước.

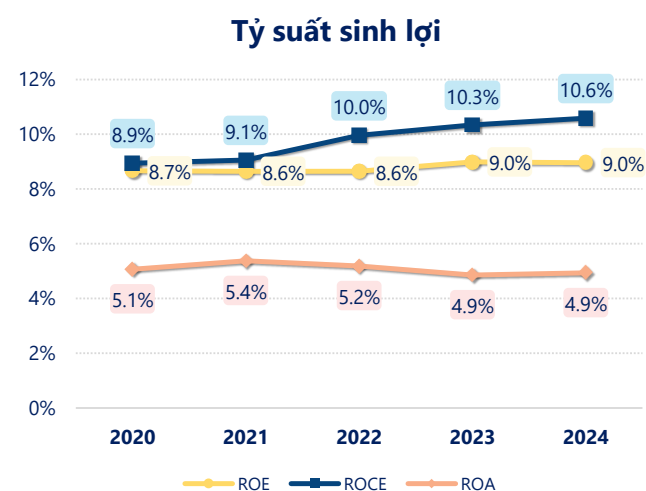
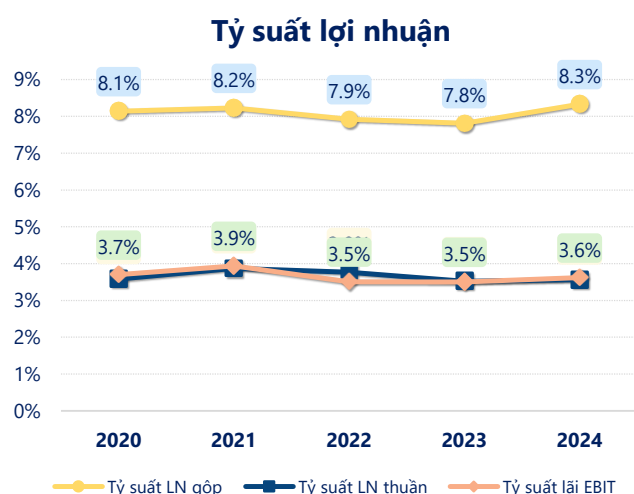
Lợi nhuận sau thuế có sự tăng trưởng có thể thấy là kết quả của việc tối ưu hóa hoạt động kinh doanh và quản lý tài chính hiệu quả. Tuy nhiên cần cải thiện hiệu quả hoạt động để tạo sự tăng trưởng ổn định.



Năm **2024**, **NUE** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **8.09** tỷ đồng, **giảm đi 0.14** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (7.78 tỷ đồng) là 0.32 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **0.07** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **12.04** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 0.08** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của NUE năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **8.97%**, tuy nhiên vẫn **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.

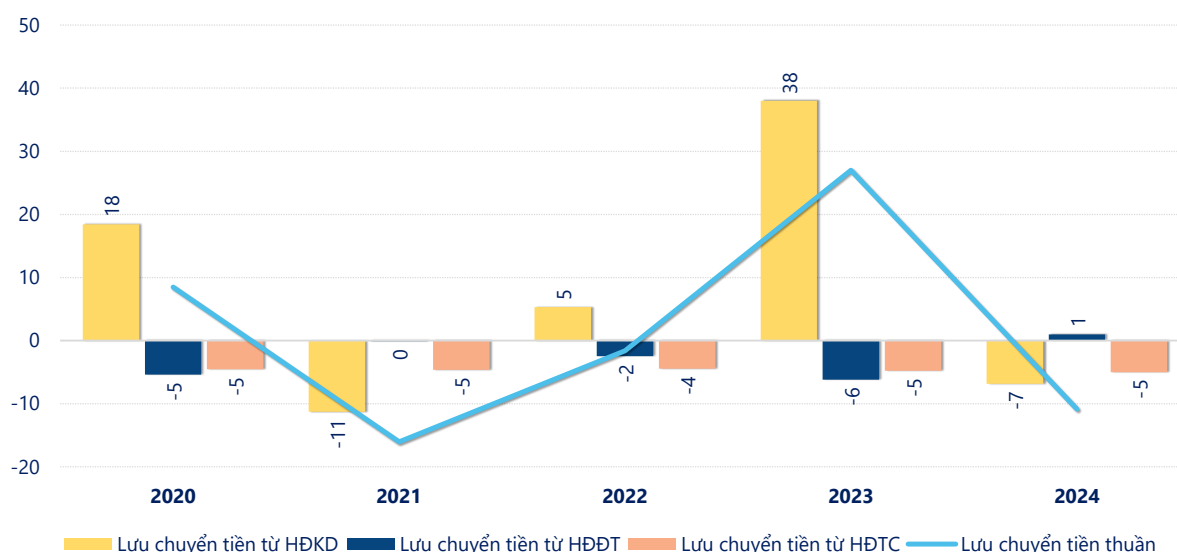


KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	196	184	224	234	227
Giá vốn hàng bán	180	169	206	216	208
Lợi nhuận gộp	15.9	15.1	17.7	18.3	18.9
Doanh thu HĐTC	1.02	1.03	1.55	2.03	1.30
Chi phí TC	0.16	0.14	0.11	0.09	0.07
Chi phí lãi vay	0.16	0.14	0.11	0.09	0.07
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0	0	0	0	0
Chi phí QLDN	9.78	8.90	10.7	12.0	12.0
LN thuần từ HĐKD	7.01	7.11	8.44	8.23	8.09
Lợi nhuận khác	0.07	-0.01	-0.70	-0.14	0.05
LN trước thuế	7.08	7.10	7.74	8.10	8.14
Lợi nhuận sau thuế	6.05	6.08	6.12	6.42	6.44
LNST của CĐ cty mẹ	6.05	6.08	6.12	6.42	6.44

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền

Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của NUE bằng **-10.87** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (26.99 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **-6.87** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **0.99** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-4.99** tỷ đồng.